

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 30 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hồng Hải và ông Lê Duy Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với:

- Bị cáo: Lương Văn X, Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1988, tại huyện V, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Lương Văn B - sinh năm 1958; Con bà Lương Thị T - sinh năm 1959, hiện đều trú tại xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ: Lương Thị C - sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012. Hiện đều trú tại xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 04/5/2023 đến ngày 10/5/2023; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 10/5/2023 đến ngày 14/8/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn. tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Âu Văn B, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn E, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt không có lý do;

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 04/5/2023 Lương Văn X đang ở nhà tại thôn C, xã V, huyện V thì có Âu Văn B – sinh năm 2000 trú tại thôn E, xã V, huyện V đến nhà gặp X và hỏi “Bán cho em một con hàng”. X hiểu ý B muốn hỏi mua ma túy nên trả lời “có”. B đưa cho X một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, X cầm tiền cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc và lấy từ túi quần phía trước bên phải ra 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc đưa cho B, khi B vừa cầm gói ma túy thì tổ công tác Công an xã V và Công an huyện V đến yêu cầu kiểm tra. Tổ công tác yêu cầu Lương Văn X và Âu Văn B có đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy thì giao nộp, Âu Văn B tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy vừa mua của Lương Văn X. Lương Văn X tự giác giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho B mà có. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét chỗ ở của Lương Văn X không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về nguồn gốc số ma túy Lương Văn X khai: Khoảng một tuần trước khi bị bắt X mua 01 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dân tộc Mông không quen biết tại đường đi từ huyện S về huyện V với giá 200.000 đồng, X đã tách ra một ít để sử dụng. Đến ngày 04/5/2023 có Âu Văn B đến hỏi mua và bán cho B số ma túy còn lại thì bị Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giám định số 147/KL-GĐMT ngày 06/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 0,07 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lương Văn X và Âu Văn B là ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS -VB ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Văn X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lương Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lương Văn X từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, không áp dụng phạt bổ sung. Xử lý vật chứng, tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn X tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng một tuần trước khi bị bắt X mua 01 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dân tộc Mông không quen biết tại đường đi từ huyện S về huyện V với giá 200.000 đồng, X đã tách ra một ít để sử dụng. Đến ngày 04/5/2023 có Âu Văn B đến hỏi mua và bán cho B số ma túy còn lại thì bị Công an bắt quả tang. Vì vậy, Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lương Văn X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Lương Văn X là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hiểu rất rõ tác hại của ma túy đối với con người, gia đình và xã hội, nhưng do hám lời bị cáo cố tình phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có ông nội được Nhà nước tặng thưởng

Huân chương kháng chiến hạng nhất, huân chương chiến thắng hạng nhì và huân chương chiến sỹ vẻ vang. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lương Văn X mức án như nêu trên là phù hợp, nên được chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo hay cận nghèo, mục đích mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, thu lợi bất chính. Vì vậy, để nâng cao tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, cần xử phạt bị cáo một khoản tiền để nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm: 0,07 gam Heroine, cơ quan giám định đã lưu mẫu 0,03 gam, còn 0,04 gam Heroine cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong. Đây là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Lương Văn X do phạm tội mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc H Mông mà Lương Văn X khai đã bán ma túy cho X quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không đề cập xử lý. Đối với Âu Văn B ngày 04/5/2023 đã mua 0,07 gam Heroine để sử dụng, Công an huyện Văn Bàn đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn X 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/5/2023.

Xử phạt bổ sung bị cáo Lương Văn X 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu: 0,04 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lương Văn X và Ấu Văn B ngày 04/5/2023 tại thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Để tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lương Văn X để nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn X phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC (1);
- VKSND tỉnh LC (1);
- VKSND huyện VB (1);
- CQCSĐT Công an huyện VB (1);
- CQTHAHS Công an huyện VB (1);
- Sở tư pháp tỉnh LC(1);
- CC THADS (1);
- Bị cáo (1);
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa